

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST

Ngày 18-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Bằng và bà Trần Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2024/TLST-HS ngày 02-7-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐXXST-HS ngày 04-7-2024 đối với bị cáo:

Trần Đắc K, sinh năm 1960, tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc U', sinh năm 1932 (đã chết) và bà Trần Thị M, sinh năm 1931 (đã chết). Bị cáo có vợ cả là Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 (đã chết) và vợ hai là Vũ Thị Đ, sinh năm 1963. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1985 và con nhỏ nhất sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 139/LC-ĐTTH ngày 22-5-2024 kể từ ngày 22-5-2024 đến nay. “Có mặt”.

- Bị hại: Ông Trần Quang V1, sinh năm 1958 (Đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Bà Trần Thị H1, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định.
“Vắng mặt”.

+ Chị Trần Thị P1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ 72, Khu 6A, phường Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. “Vắng mặt”.

+ Anh Trần Quang V2, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Phương và anh Vinh là: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”.

- Người làm chứng:

+ Chị Trần Thị Huyền T1, sinh năm 1990. “Vắng mặt”.

+ Chị Trần Thị H4, sinh năm 1985. “Vắng mặt”.

+ Chị Trần Thị H5, sinh năm 1988. “Vắng mặt”.

+ Anh Trần Đắc K2, sinh năm 1992. “Vắng mặt”.

+ Ông Trần Văn H6, sinh năm 1968. “Vắng mặt”.

+ Anh Tô Văn Đ3, sinh năm 1997. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 21-3-2024, bị cáo Trần Đắc K đến nhà ông Trần Quang V1, ở cùng thôn để ăn cỗ, uống rượu sau đó đi về nhà mình. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi bị cáo K đang ở nhà mình thì ông V1 đi bộ sang nhà Khánh và nhờ Khánh chở đến chơi nhà em gái ông V1 là bà Trần Thị N2 ở thôn Đồng Nhuệ, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, Khánh đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 18KA-9563 nhãn hiệu HALIM, dung tích xi lanh 49 cm³ chở ông V1 đi đến nhà N2, khi đến nơi do N2 không có nhà nên Khánh điều khiển xe chở ông V1 đi về nhà theo Quốc lộ 21 hướng Nam Định đi Hà Nam, đến khoảng 14 giờ khi đi đến Km 139+300 QL21, thuộc địa phận xã H thì Khánh đã không làm chủ tay lái, điều khiển xe đi ra ngoài lề phải và bị đổ trượt theo hướng Nam Định - Hà Nam, Khánh và ông V1 bị hất văng khỏi xe, ông V1 bị va đập vào thân cây bàng trồng ngoài lề phải, bị thương tích nặng được gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, đến ngày 23-03-2024 thì ông V1 tử vong. Bản thân Khánh cũng bị đa chấn thương phải đi bệnh viện để điều trị.

- Về tài liệu, đồ vật, vật chứng đã thu giữ: 01 chiếc xe mô tô BKS 18KA-9563 nhãn hiệu HALIM cùng các giấy tờ xe khác.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam Định đi Hà Nam:

- Nơi xảy ra tai nạn là Km 139+300, Quốc lộ 21, thuộc địa phận xã H, huyện V, tỉnh Nam Định, mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng rộng 10,5m, ở giữa đường có kẻ vạch sơn màu vàng đơn nét đứt chia mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt là chiều Nam Định đi Hà Nam và chiều ngược lại. Ở chiều đường bên phải hướng Nam Định đi Hà Nam có kẻ vạch sơn màu trắng nét liền chia mặt đường thành hai phần

đường riêng biệt là phần đường dành cho xe cơ giới và phần đường dành cho xe thô sơ, người đi bộ. Lề phải hướng Nam Định đi Hà Nam rộng 01m, ngoài lề phải là hàng cây bàng, nhà dân sinh sống; lề trái hướng Nam Định - Hà Nam rộng 40cm, ngoài lề trái là hàng rào tôn sóng và đường sắt Bắc - Nam. Đoạn đường này thẳng và không có biển báo hiệu giao thông nào.

- Lấy chân cột biển báo hiệu Km 139+300 được gắn trên lan can hàng rào tôn sóng ở ngoài lề trái làm điểm mốc. Đo từ điểm mốc đến tâm gốc cây bàng được trồng ở ngoài lề phải là 21m. Lấy mép đường bên phải theo chiều Nam Định - Hà Nam làm mép đường chuẩn.

- Vết bong tróc vỏ cây trên thân cây bàng được trồng ở ngoài lề phải theo hướng khám nghiệm, vết có kích thước (viết tắt là KT) (0,5x0,1)cm, vết nằm ở hướng đông (ở phía trước mặt nhìn theo chiều Nam Định đi Hà Nam), tâm vết cách mặt đất là 01m, tâm gốc cây bàng đến mép đường chuẩn là 2m và đến đầu vết trượt in hằn vân lốp xe là 0,25m. Tâm gốc cây bàng đến tâm đám máu là 02m.

- Vết trượt in hằn vân lốp xe nằm ngoài lề phải có chiều hướng từ Nam Định đi Hà Nam, vết có KT(0,5x0,1)m. Đầu vết trượt cách mép đường chuẩn là 1,85m, cuối vết trượt cách mép đường chuẩn là 1,9m.

- Đám máu loang không rõ hình nằm ngoài lề phải, đám có KT(0,5x0,7)m. Tâm đám máu cách mép đường chuẩn là 01m và cách đầu dải vết cày là 1,3m.

- Dải vết cày không liên tục nằm ngoài lề phải có chiều hướng từ Nam Định đi Hà Nam, vết có KT(4,7x0,5)m. Đầu dải vết cày cách mép đường chuẩn là 1,4m, cuối dải vết cày trùng với đế chân người điều khiển bên trái xe gắn máy BKS 18KA-9563 và cách mép đường chuẩn là 0,5m.

- Xe gắn máy nhãn hiệu HAILIM, màu nâu, BKS 18KA-9563 bị đổ sang bên trái của xe và nằm ngoài lề phải. Đầu xe quay hướng Nam Định, đuôi xe quay hướng Hà Nam. Tâm bánh trước cách mép đường chuẩn là 0,6m, tâm bánh sau cách mép đường chuẩn là 0,3m.

* Kết quả khám nghiệm tử thi:

- Mở rộng vết thương vùng trán phải: Tụ máu dưới da cơ KT (10x8)cm.

- Vỡ nứt xương hộp sọ vùng trán theo chiều ngang dài 05cm qua đường vỡ có nhiều nước máu chảy ra.

- Gãy cung trước xương sườn 3,4,5 bên phải.

- Vỡ xương hàm trên.

- Gãy phức tạp 1/3 giữa xương đùi phải.

- Vỡ xương bánh chè phải, vỡ ổ khớp gối phải.

* Tại bản Kết luận giám định tử thi số 629/KLGĐTT-KTHS ngày 04-4-2024 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận giám định nguyên

nhân chết của ông V1: “Nạn nhân Trần Quang V1 chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ; Cơ chế: Vùng đầu do va đập”.

* Tại giấy chứng nhận thương tích tạm thời số 98/2024/VĐ-KHTH, ngày 21-3-2024 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức - Hà Nội xác nhận: Nồng độ cồn Ethanol của ông Trần Đắc K là: 25,139 mmol/l (tương ứng với 115,8 miligam/100 mililit máu).

* Tại giấy chứng nhận thương tích tạm thời số 101/2024/VĐ-KHTH ngày 22-3-2024 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức – Hà Nội xác nhận: Nồng độ cồn Ethanol của ông Trần Quang V1 là: 36,499mmol/l.

* Tại cáo trạng số 31/CT-VKSVB ngày 02-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Đắc K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đắc K đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của mình đúng như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Đắc K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đắc K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đắc K từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Trần Đắc K.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Đắc K.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong với nhau về việc bồi thường, người đại diện theo ủy quyền của những người đại hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Tại những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác là các chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo đều được thu thập hợp pháp, không mâu thuẫn với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: “Khoảng 14 giờ ngày 21-3-2024, Trần Đắc K điều khiển xe mô tô BKS 18KA-9563 chở ông Trần Quang V1 đi về nhà theo Quốc lộ 21 hướng Nam Định đi Hà Nam, khi đến Km 139+300 QL21, thuộc địa phận xã H thì Khánh không làm chủ tay lái, điều khiển xe đi ra ngoài lề phải và bị đổ trượt theo hướng Nam Định-Hà Nam. Hậu quả vụ tai nạn làm ông V1 bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, đến ngày 23-03-2024 thì ông V1 tử vong. Bản thân Khánh khi điều khiển xe mô tô chở ông V1 trong máu có nồng độ cồn (ethanol)”.

Hành vi của Trần Đắc K đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 35 của Luật phòng chống tác hại của rượu bia năm 2019, khoản 8 điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ.

Đối chiếu hành vi của bị cáo và hậu quả xảy ra với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với hành vi của bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự hoạt động bình thường của người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn về giao thông đường bộ tại địa phương. Vì vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bản thân và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo,

giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh của gia đình bị cáo có khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận; cha đẻ của bị cáo là ông Trần Đắc Uông được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo được, không gây nguy hiểm, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn của xã hội. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định khung hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người cao tuổi và có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29-5-2024 và ngày 04-6-2024, bị cáo Trần Đắc K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại là bà Trần Thị H1 đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chị Trần Thị H4, chị Trần Thị H5, anh Trần Đắc K2, chị Trần Thị Huyền T1 đều không có ý kiến và yêu cầu bồi thường gì đối với thiệt hại của chiếc xe mô tô BKS 18KA-9563 nhãn hiệu HALIM, dung tích xi lanh 49 cm³ đứng tên chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thà. Như vậy trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS 18KA-9563 nhãn hiệu HALIM đã thu giữ là xe của bà Nguyễn Thị Thà, bà Thà là vợ cả của bị cáo Trần Đắc K (Bà Thà đã chết năm 2012), Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ xe cho bị cáo Trần Đắc K là hợp lý, đúng quy định. Hàng thừa kế thứ nhất của bà Trần Thị T là bị cáo K, chị H4, chị H5, anh K2, chị T1 đều không có yêu cầu, khiếu nại gì về chiếc xe mô tô nêu trên không cần đưa ra xem xét, giải quyết. Vì vậy, không đưa chị H4, chị H5, anh K2, chị T1 là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án mà xem xét đưa chị H4, chị H5, anh K2, chị T1 tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Đắc K là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Trần Đắc K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Trần Đắc K 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đắc K cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Đắc K.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo Trần Đắc K.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đắc K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV06 + PC10 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã H.
- Lưu hồ sơ vụ án, thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiến